TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HSST
Ngày: 25-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC – TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:Ông Nguyễn Đức Bảo.

*Các hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Võ Trường Tam .

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc: Ông Nguyễn Trần Hoàng Phú – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/TLST - HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh P**, sinh ngày: 11/7/1989.

Tên gọi khác: Bí.

Nơi thường trú: A T, Phường D, Quận D, Tp .; Nơi ở hiện tại: Ấp D, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: sửa chữa điện cơ; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị Thanh T; Bản thân có vợ tên Trần Thị Ngọc B, có 01 con, sinh năm 2019; Tiền án – tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Hùng M1**, sinh ngày 25/5/1995.

Nơi thường trú: A B, Phường F, Quận D, Tp .; Nơi ở hiện tại: A T, Phường D, Quận D, Tp .; Nghề nghiệp: sửa chữa điện lạnh; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Phú T1 và bà Lê Thị H; Bản thân chưa có vợ; Tiền án – tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 20 ngày 10/11/2023, Tổ tuần tra 363, Tổ 2 Công an huyện N, Tp . tuần tra theo kế hoạch. Khi đến địa chỉ số A Ấp C, xã N, huyện N, Tp . phát hiện Phạm Hùng M1 điều khiển xe môtô biển số: 59D2-908.72 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, M1 không xuất trình được giấy chứng nhận đăng ký xe và có nồng độ cồn trong người. Tổ tuần tra tiến hành lập biên bản tạm giữ phương tiện vi phạm hành chính, kiểm tra nhanh điện thoại di động của M1 thì phát hiện tin nhắn có nội dung liên quan đến việc chơi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số đề nên tổ công tác mời M1 về Công an xã N, huyện N để tiến hành làm rõ. Sau khi xác minh vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C để giải quyết.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09 giờ 55 phút, ngày 03/11/2023, Phạm Hùng M1 nảy sinh ý định mua số đề nhằm mục đích thắng thua bằng tiền. M1 sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone Xr, màu xanh, số sim: 0777104146 nhắn tin cho Nguyễn Minh P, số sim: 0906819306 lưu tên "A Bi" để mua số đá vòng 5.000 đồng và bao lô hai con số 10.000 đồng theo kết quả xổ số của 02 (hai) đài Vĩnh Long và Bình Dương kỳ xổ số ngày 03/11/2023, hình thức thắng thua thỏa thuận như sau:

Số đá vòng với số tiền 5.000 đồng: ghi ba cặp số đá với nhau số tiền phải trả là 1.080.000 đồng. Kết quả xổ số hai đài Vĩnh Long và Bình D có 02 trên 03 cặp số thì người mua trúng 2.500.000 đồng nếu có đủ 03 cặp số thì người mua trúng 7.500.000 đồng.

Bao lô 02 con số với số tiền 10.000 đồng số tiền phải trả là 1.080.000 đồng. Kết quả xổ số hai đài Vĩnh Long và Bình Dương có giải trùng với 01 trong 03 cặp số đã ghi thì người mua trúng 720.000 đồng, có bao nhiêu giải thì nhân lên bấy nhiêu.

Tổng số tiền M1 mua số đề là 2.160.000 đồng nhưng P giảm tiền hoa hồng 20% nên số tiền mà M1 phải trả cho anh P là 1.728.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra xác định số tiền các bị cáo Phạm Hùng M1 và Nguyễn Minh P dùng để tham gia đánh bạc ngày 03/11/2023. Cụ thể như sau: số tiền M1 mua số đề: 1.728.000 đồng, kết quả xổ số, M1 thắng 4.660.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 6.388.000 đồng (sáu triệu ba trăm tám mươi tám ngàn đồng). Khoảng 19 giờ 20 ngày 04/11/2023, sau khi trừ số tiền mua đề P thanh toán tiền trúng số đề cho M1 bằng cách chuyển số tiền 2.932.000 đồng từ tài khoản ngân hàng V số 107869642575 của anh P đến tài khoản ngân hàng V số 0777104146 của M1.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKSCG, ngày 10/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố hai bị cáo về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Minh P từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Phạm Hùng M1 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu S A21S, màu xanh, của bị cáo P; 01 (một) điện thoại di dộng hiệu Iphone Xr, màu xanh của bị cáo M1.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0906819306, của bị cáo P và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0777104146, của bị cáo M1.

Buộc bị cáo M1 phải nộp lại số tiền 4.660.000 đồng và bị cáo P nộp số tiền 1.728.000 đồng dùng đánh bạc, tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo Nguyễn Minh P và Phạm Hùng M1 khai nhận: Vào ngày 03/11/2023 hai bị cáo M1 và P đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề. Bị cáo M1 sử dụng 1.728.000 đồng để mua số đề với bị cáo P hai đài Vĩnh Long và Bình Dương, kết quả M1 thắng P số tiền 4.660.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền để tham gia đánh bạc là: 6.388.000 đồng (sáu triệu ba trăm tám mươi tám ngàn đồng). Hành vi nêu trên của hai bị cáo tham gia đánh bạc tổng số tiền trên 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của hai bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm trật tự công cộng, hai bị cáo nhận biết đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác, nên Nhà nước đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội để góp phần giữ gìn an ninh, trật tự xã hội, nhưng hai bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó hành vi phạm tội của hai bị cáo cần phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo khi lượng hình:

[4.1] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[4.2] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo: hai bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hai bị cáo đồng ý tự nguyện giao nộp số tiền tham gia đánh bạc, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Xét về vị trí vai trò các bị cáo trong vụ án là như nhau, cùng tham gia đánh bạc, trong đó bị cáo M1 là người mua số đề và bị cáo P là người bán số đề, xét về nhân thân cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt.

[5] Với những nhận định trên, xét thấy hai bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội ít nghiêm trọng, nên áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ răn đe các bị cáo. Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[6] Về tang tài vật thu giữ: căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự để giải quyết về tang tài vật thu giữ như sau:

[6.1] Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu S A21S, màu xanh, của bị cáo P và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xr, màu xanh của bị cáo M1. Hai điện thoại này hai bị cáo sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi đánh bạc, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

[6.2] Đối với: 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0906819306, của bị cáo P và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0777104146, của bị cáo M1, sử dụng liên lạc (nhắn tin) để thực hiện hành vi đánh bạc, nên tịch thu tiêu hủy.

[6.3] Đối với số tiền dùng đánh bạc: bị cáo M1 dùng số tiền 2.160.000 đồng, nhưng được bị cáo P giảm 20%, nên số tiền bị cáo M1 dùng đánh bạc là 1.728.000 đồng và kết quả xổ số chiều ngày 03/11/2023, M1 thắng P số tiền 4.660.000 đồng, tổng cộng là 6.388.000 đồng (sáu triệu ba trăm tám mươi tám ngàn). Tại phiên tòa hai bị cáo thống nhất là sau khi thắng bạc bị cáo P đã chuyển khoản cho bị cáo M1 số tiền 2.932.000 đồng, sau khi khấu trừ số tiền 1.728.000 đồng, bị cáo M1 dùng đánh bạc. Nên Buộc bị cáo M1 phải nộp lại số tiền 4.660.000 đồng và bị cáo P nộp số tiền 1.728.000 đồng dùng đánh bạc và thắng bạc, tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh P và Phạm Hùng M1 cùng phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Minh P số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Phạm Hùng M1 số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật:

Tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu S A21S, màu xanh và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xr, màu xanh.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0906819306 và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0777104146.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKSCG, ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc.

Buộc bị cáo Phạm Hùng M1 phải nộp lại số tiền 4.660.000 đồng (bốn triệu sáu trăm sáu mươi ngàn đồng) và bị cáo Nguyễn Minh P phải nộp lại số tiền 1.728.000 đồng (một triệu bảy trăm hai mươi tám ngàn đồng), tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh Long An;*
-*VKSND huyện Cần Giuộc;*
-*CA huyện Cần Giuộc;*
-*THADS huyện Cần Giuộc;*
-*Bị cáo; đương sự;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án văn.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Giuộc, ngày 25 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 25 tháng 4 năm 2024.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Võ Trường Tam .

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2024/TLST-HS, ngày 11/4/2024 đối với bị cáo: Nguyễn Minh Phúc và Phạm Hùng Mạnh.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Phúc và Phạm Hùng Mạnh cùng phạm tội *"Đánh bạc"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Minh Phúc số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Phạm Hùng Mạnh số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt:

Nguyễn Minh Phúc số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Phạm Hùng Mạnh số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật:

Tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S, màu xanh và 01 (một) điện thoại di dộng hiệu Iphone Xr, màu xanh.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0906819306 và 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0777104146.

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 28/QĐ-VKSCG, ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc.

Buộc bị cáo Phạm Hùng Mạnh phải nộp lại số tiền 4.660.000 đồng (bốn triệu sáu trăm sáu mươi ngàn đồng) và bị cáo Nguyễn Minh Phúc phải nộp lại số tiền 1.728.000 đồng (một triệu bảy trăm hai mươi tám ngàn đồng), tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

NGHUYỄN CÔNG DANH – VÕ TRƯỜNG TAM **NGUYỄN ĐỨC BẢO**